

Số: 737/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng” thụ lý số: 502/2026/DSST ngày 19 tháng 3 năm 2026;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ;

Địa chỉ trụ sở: B N, phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Ngọc Bảo T, bà Lê Thị L, ông Trần Đức N, bà Trần Thị Quỳnh N1; là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số: 9483/UQ-PVB ngày 03/12/2025 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ);

Địa chỉ liên lạc: B L, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1985;

Nơi thường trú: 256/57 Khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (tính đến ngày 04/5/2026) số tiền 24.358.552 (hai mươi bốn triệu ba

trăm năm mươi tám nghìn năm trăm năm mươi hai) đồng. Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 04/8/2026. Trong đó:

Nợ gốc: 0 đồng

Nợ lãi: 15.515.643 đồng

Phí: 8.842.909 đồng

Kể từ ngày 05/5/2026 bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong số nợ nêu trên, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 2812/2023/HĐTD/PVB-CNoHVT ngày 27/12/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cho đến khi thanh toán dứt điểm số nợ trên.

2.2 Việc thi hành án do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3 Về án phí: Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 608.964 (sáu trăm linh tám nghìn chín trăm sáu mươi bốn) đồng án phí sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về dân sự có giá ngạch, nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tiền tạm ứng án phí 1.595.956 (một triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi sáu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0016883 ngày 19/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Yến Ngọc